

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày 25 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bò Thị Thái

Bà Hoàng Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Ma Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 18 tháng 7 năm 1992 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Ma Phúc Q (sinh năm: 1969) và con bà Bàn Thị H (sinh năm 1970); bị cáo có vợ là Lý Thị L (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/02/2023, tổ công tác Công an xã Hua La, thành phố SL phối hợp với Công an phường CS, thành phố SL làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01, phường CS, thành phố SL phát hiện bắt quả tang Ma Văn H, sinh năm 1992, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nilon màu trắng (loại túi zip), bên trong có 20 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói giấy đều có chứa cục bột màu trắng, H khai là ma túy Heroine, cất giữ để sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng hồng, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL tiến hành bóc mở niêm phong, tách bì, cân tịnh và xác định khối lượng vật chứng. Kết quả: các cục bột màu trắng chứa trong 20 gói giấy màu trắng có dòng kẻ có tổng khối lượng là 1,08 gam. Cụ thể:

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ nhất có khối lượng là 0,05 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H1. Còn lại 0,03 gam ký hiệu là V1 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ hai có khối lượng là 0,03 gam. Lấy 0,01 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H2. Còn lại 0,02 gam ký hiệu là V2 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ ba có khối lượng là 0,05 gam. Lấy 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H3. Còn lại 0,02 gam ký hiệu là V3 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ tư có khối lượng là 0,05 gam. Lấy 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H4. Còn lại 0,02 gam ký hiệu là V4 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ năm có khối lượng là 0,05 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H5. Còn lại 0,03 gam ký hiệu là V5 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ sáu có khối lượng là 0,03 gam. Lấy 0,01 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H6. Còn lại 0,02 gam ký hiệu là V6 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ bảy có khối lượng là 0,05 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H7. Còn lại 0,03 gam ký hiệu là V7 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ tám có khối lượng là 0,04 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H8. Còn lại 0,02 gam ký hiệu là V8 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ chín có khối lượng là 0,08 gam. Lấy 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H9. Còn lại 0,05 gam ký hiệu là V9 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười có khối lượng là 0,07 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H10. Còn lại 0,05 gam ký hiệu là V10 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười một có khối lượng là 0,07 gam. Lấy 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H11. Còn lại 0,04 gam ký hiệu là V11 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười hai có khối lượng là 0,09 gam. Lấy 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H12. Còn lại 0,06 gam ký hiệu là V12 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười ba có khối lượng là 0,06 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H13. Còn lại 0,04 gam ký hiệu là V13 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười bốn có khối lượng là 0,03 gam. Lấy 0,01 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H14. Còn lại 0,02 gam ký hiệu là V14 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười lăm có khối lượng là 0,06 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H15. Còn lại 0,04 gam ký hiệu là V15 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười sáu có khối lượng là 0,04 gam. Lấy 0,01 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H16. Còn lại 0,03 gam ký hiệu là V16 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười bảy có khối lượng là 0,08 gam. Lấy 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H17. Còn lại 0,05 gam ký hiệu là V17 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười tám có khối lượng là 0,06 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H18. Còn lại 0,04 gam ký hiệu là V18 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ mười chín có khối lượng là 0,06 gam. Lấy 0,01 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H19. Còn lại 0,05 gam ký hiệu là V19 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

- Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ hai mươi có khối lượng là 0,03 gam. Lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu là H20. Còn lại 0,01 gam ký hiệu là V20 niêm phong làm mẫu lưu kho vật chứng.

Tổng khối lượng mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H20 là 0,41gam, còn lại mẫu gửi lưu kho ký hiệu từ V1 đến V20 là 0,67gam.

Tại Kết luận giám định số: 436/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H20 đều là ma túy; loại Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,41 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,08 gam; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ma Văn H khai nhận: Do nghiện ma túy, khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/02/2023, Ma Văn H đi bộ từ phòng trọ của H tại tổ 1, phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La đến khu vực ngã tư 4G thuộc bản Cang, phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, H gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,70m (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi mua của người này được một gói ma túy với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua, H đã mang số ma túy về phòng trọ, chia nhỏ và gói lại thành từng gói bằng các mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, sau đó cho tất cả các gói trên vào 01 gói nilon màu trắng có khóa zip và cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người rồi đi ngủ. khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/02/2023, H tỉnh dậy và lấy 01 gói Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít sau đó cất 20 gói heroine còn lại vào túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người rồi đi ra ngoài ăn cơm. Đến 12 giờ cùng ngày, H quay về phòng trọ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ma Văn H nhưng không thu giữ gì thêm. Đồng thời, kiểm tra điện thoại thu giữ của Ma Văn H, kết luận: Không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn nào có nội dung nghi liên quan đến hoạt động tội phạm về ma túy.

Thực hiện điều tra xác minh đối với nam thanh niên bán trái phép chất ma túy cho Ma Văn H nhưng không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 226/CT-VKSTP ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Ma Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ma Văn H từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 túi nilon màu trắng (loại túi zip); 20 mảnh giấy có dòng kẻ và 0,67 (không phải sáu mươi bảy) gam Heroine ký hiệu từ V1 đến V20.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus, vỏ màu hồng, mặt trước màu trắng, số seri C38QLAAZGRX5, máy đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì đối đáp với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Ma Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 1,08 gam Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Lời khai nhận tội của bị cáo; biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 21/02/2023 tại tổ 01, phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La đối với Ma Văn H cùng vật chứng thu giữ là 01 túi nilon màu trắng (loại túi zip), bên trong có 20 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói giấy đều có chứa cục bột màu trắng, H khai là ma túy Heroine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 436/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Trần Xuân H, sinh năm 1963, trú tại tổ 01, phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ma Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo Ma Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 1,08 gam, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do nghiện ma túy, bị cáo đã coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vẫn cố tình phạm tội. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 1,08 gam Heroin của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về kiểm soát và quản lý của Nhà nước về chất ma

tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục cho hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2023 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của của một người nam giới, không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực tổ 1, phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan chức năng đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không thu thập được tài liệu chứng cứ gì, do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ đối với số ma túy bị thu giữ.

[9] Vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,67 gam Heroine ký hiệu từ V1 đến V20 hiện đang lưu kho vật chứng, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng (loại túi zip) và 20 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ là vật chứng không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Phone 6S Plus, vỏ màu trắng hồng, đã qua sử dụng thu giữ của Ma Văn H, xác định là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Ma Văn H 19 (mười chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 21/02/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 vỏ túi nilon màu trắng (loại túi zip), 20 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 0,67 (không phải sáu mươi bảy) gam Heroine ký hiệu từ V1 đến V20 (được niêm phong trong 01 phong bì công văn có dán giấy niêm phong số 083842 của Công an thành phố SL).

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus, vỏ màu hồng, mặt trước màu trắng, số seri C38QLAAZGRX5, máy đã qua sử dụng (được niêm phong trong 01 phong bì công văn có dán giấy niêm phong số 003324 của Công an thành phố SL).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2023 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ma Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/7/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Thị Mai Hương

Bồ Thị Thái **Hoàng**
Ngọc Hùng